ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ THUẬN AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 386 /QĐ-UBND	*Thuận An, ngày 12 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2026 của xã Thuận An

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THUẬN AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính năm 2026 thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 73/TTr-VHXH ngày 12/02/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước năm 2026 của xã Thuận An.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở Nội vụ thành phố Hà Nội;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc xã;
- Lưu: VT.

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ THUẬN AN T.P HÀ NỘI

Nguyễn Tuấn Khanh

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THUẬN AN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước năm 2026 của xã Thuận An

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Thuận An)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả chính quyền địa phương; đổi mới quản trị chính quyền theo hướng hiện đại, trách nhiệm giải trình cao; đổi mới nội dung phương thức lãnh đạo gắn với chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo, hành động quyết liệt nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả CCHC để phục vụ người dân, tổ chức tốt hơn, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tăng cường kỷ luật kỷ cương hành chính; nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu và hiệu quả phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị; gắn kết quả CCHC, chuyển đổi số với trách nhiệm người đứng đầu và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng phòng, ban, đơn vị, xử lý nghiêm tình trạng chậm trễ, thiếu trách nhiệm, gây phiền hà trong giải quyết công việc hành chính với người dân, tổ chức.

- Tiếp tục cải thiện, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS) của xã.

2. Yêu cầu

- Xác định đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, cấp bách; bảo đảm khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, CCHC và chuyển đổi số thực sự trở thành động lực trung tâm của tăng trưởng, đóng góp trực tiếp vào mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2026 của xã.

- Trọng tâm CCHC là cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), TTHC nội bộ, hoàn thiện bộ máy, chế độ công vụ, đẩy mạnh chuyển đổi số; tăng cường công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước.

- CCHC gắn với thực hiện nghiêm túc chủ đề công tác năm 2026 của Thành phố “Kỷ cương, chuyên nghiệp - Đột phá, sáng tạo - Hiệu quả, bền vững" và lấy

người dân và doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá hiệu quả của công tác CCHC, chất lượng chỉ đạo, điều hành, hoạt động của các cơ quan nhà nước Thành phố.

- Quán triệt thực hiện phương châm "Hà Nội đã nói là làm - làm nhanh, làm đúng, làm hiệu quả, làm đến cùng", 06 dám "dám nghĩ - dám nói - dám làm - dám chịu trách nhiệm - dám đổi mới, sáng tạo - dám đương đầu với khó khăn", 05 dễ "dễ hiểu, dễ nhớ, dễ làm, dễ đánh giá, dễ kiểm tra, giám sát" và 06 rõ "rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ thẩm quyền"; siết chặt kỷ luật, phân cấp mạnh, sắp xếp bộ máy tinh gọn, xử lý cán bộ yếu kém.

- Kế hoạch CCHC của phòng, ban, đơn vị bảo đảm bám sát thực tiễn, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ kết quả, bố trí đủ kinh phí triển khai; theo mô hình OKR và lượng hóa các chỉ số đánh giá kết quả thực hiện (KPI) tương ứng với từng nhiệm vụ theo các trục nội dung của công tác CCHC.

II. CHỈ TIÊU KẾT QUẢ CẦN ĐẠT ĐƯỢC VÀ NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành CCHC

1.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- Chỉ số PAR INDEX của xã xếp trong nhóm xã đứng đầu thành phố; chỉ số Hài lòng do tổ chức, cá nhân đánh giá đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính xã Thuận An đạt từ 90% trở lên.

- Đảm bảo ít nhất 02 cuộc đối thoại trong năm (hội nghị, tọa đàm,…) với người dân, doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về các vấn đề liên quan đến thể chế, chính sách, giải quyết công việc liên quan đến người dân và doanh nghiệp quan tâm.

- 100% các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức về TTHC, quy định hành chính được các phòng, ban, đơn vị thuộc xã tiếp nhận, xử lý và thông báo công khai kết quả giải quyết kịp thời theo quy định; đồng thời cập nhật, công khai trên ứng dụng iHanoi, Trang thông tin điện tử của xã.

- Đảm bảo 100% các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra phải được xử lý kịp thời hoặc kiến nghị, đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

1.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Việc xây dựng và triển khai Kế hoạch CCHC của phòng, ban, đơn vị phải trên cơ sở các Chỉ tiêu kết quả cần đạt được, nhiệm vụ CCHC của xã, phù hợp với tình hình thực tế của phòng, ban, đơn vị; bảo đảm bám sát thực tiễn, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ kết quả; theo mô hình OKR và lượng hóa các chỉ số đánh giá kết quả thực hiện (KPI) tương ứng với từng nhiệm vụ; gửi UBND xã (qua phòng Văn hóa-Xã hội) theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ CCHC của xã.

- Thường xuyên rà soát, cập nhật điều chỉnh Kế hoạch nhằm bảo đảm phù hợp, thống nhất với Chương trình/Kế hoạch CCHC năm 2026 các văn bản chỉ đạo liên quan của Thành phố trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tăng cường quán triệt về công tác CCHC, kỷ luật, kỷ cương hành chính, phân cấp, ủy quyền, quy trình, quy chế, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước gắn với phát động phong trào thi đua "CCHC đồng bộ - Chính quyền phục vụ nhân dân", lồng ghép bồi dưỡng, tập huấn công tác CCHC, nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị xã đối với công tác CCHC.

- Đẩy mạnh truyền thông, tuyên truyền CCHC, chú trọng những thành tựu, sáng kiến, kinh nghiệm, cách làm hay trong công tác CCHC, những việc làm cụ thể, hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực của chính quyền xã với người dân, tổ chức và doanh nghiệp (sử dụng ứng dụng iHaNoi, thanh toán không dùng tiền mặt, DVC trực tuyến, các dịch vụ an sinh xã hội, ...).

- Duy trì hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, CCHC và Đề án 06 xã Thuận An nhằm điều phối liên ngành và chỉ đạo thống nhất các nhiệm vụ liên quan việc triển khai CCHC gắn với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh kiểm tra CCHC, chuyển đổi số, kiểm tra công vụ, trong đó tập trung kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP, Nghị quyết số 57-NQ/TW và các chỉ đạo khác của Thành phố; đồng thời gắn với tăng cường trách nhiệm giải trình và cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu, từng cán bộ, công chức, viên chức trong tiếp nhận, xử lý công việc, giải quyết hồ sơ hành chính; xử lý nghiêm tình trạng chậm trễ, thiếu trách nhiệm, gây phiền hà trong giải quyết công việc hành chính với người dân, tổ chức; đồng thời công khai, minh bạch kết quả xử lý, các phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức theo quy định pháp luật.

- Chủ động tìm kiếm, phát hiện và nhân rộng các mô hình, giải pháp, cách làm hay hiệu quả trong công tác CCHC.

- Người đứng đầu UBND xã định kỳ ít nhất tổ chức 06 tháng/lần 01 cuộc đối thoại với người dân, doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về các vấn đề liên quan đến thể chế, chính sách, giải quyết công việc hành chính liên quan đến người dân và doanh nghiệp quan tâm.

- Kiểm soát chặt chẽ hiệu quả việc thực hiện nhiệm vụ Thành phố giao; gắn kết quả chuyển đổi số với trách nhiệm người đứng đầu và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của từng phòng, ban, đơn vị.

- Thường xuyên đăng tải thông tin CCHC trên trang thông tin điện tử của Xã.

1.3. Cơ quan, người chủ trì thực hiện

- Trưởng các phòng, ban, đơn vị chịu trách nhiệm chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tại phòng, ban, đơn vị.

- Tổ công tác về CCHC giúp việc Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 xã Thuận An (phòng Văn hóa – Xã hội): Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện.

2. Cải cách thể chế

2.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- Phấn đấu 100% các văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) phải được rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới, bảo đảm cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy nhà nước theo mô hình chính quyền 2 cấp phù hợp với chủ trương của Trung ương, Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Thủ đô.

- Phấn đấu 100% các VBQPPL về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, các văn bản quy phạm pháp luật liên quan được tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

- Phấn đấu tối thiểu 90% tổng số Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm đề xuất xây dựng Nghị quyết của HĐND xã được ban hành đảm bảo theo Kế hoạch.

- 100% các VBQPPL của xã được cập nhật văn bản đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

2.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Tập trung rà soát, hoàn thiện và cập nhật kịp thời hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) của xã, đảm bảo phù hợp với các quy định của Trung ương, Thành phố và thực tiễn của xã.

- Xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của người dân sống và làm việc trên địa bàn xã.

- Đẩy mạnh tuyên truyền phổ biến giáo dục, pháp luật bằng nhiều hình thức về các quy định phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí để cán bộ, công chức, viên chức và người dân thực hiện.

- Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe phản ánh, kiến nghị, giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc về pháp lý của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, địa phương. Vận hành có hiệu quả hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về VBQPPL.

2.3. Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.

- Phối hợp: các phòng, ban, đơn vị thuộc xã.

3. Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

3.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- Phấn đấu 100% số hồ sơ TTHC được trả kết quả giải quyết đúng hạn, trước hạn. Riêng lĩnh vực tài nguyên môi trường và kế hoạch đầu tư đạt tối thiểu 90% số hồ sơ TTHC được giải quyết đúng hạn.

- 100% các TTHC và các quy định liên quan, các TTHC nội bộ (công việc giải quyết ngoài TTHC) được công bố, công khai kèm quy trình giải quyết theo quy định.

- 100% tiến độ và kết quả giải quyết hồ sơ hành chính được công khai trên Cổng DVC quốc gia.

- 100% TTHC được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi Thành phố.

- Tối thiểu 80% thông tin, giấy tờ tài liệu trong các TTHC liên quan sản xuất, kinh doanh chỉ phải cung cấp một lần cho cơ quan nhà nước.

- Giảm tối thiểu 20% thời gian xử lý các quy trình liên thông.

- 100% các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc xã rà soát, xây dựng, ban hành các quy trình TTHC nội bộ của từng phòng, ban, đơn vị trực thuộc và quy trình TTHC nội bộ phối hợp trong cơ quan, đơn vị.

- 100% TTHC nội bộ giữa các phòng, ban, đơn vị và trong từng phòng, ban, đơn vị được rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục, thời gian giải quyết, chi phí thực hiện và sửa đổi, hoàn thiện để phù hợp với việc thực hiện tinh gọn, sắp xếp bộ máy, đồng thời bảo đảm thông suốt, hiệu quả.

3.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa các TTHC, các quy định hành chính, TTHC nội bộ gắn với sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy và dựa trên dữ liệu; đồng thời kiểm soát chặt chẽ quy định TTHC, TTHC nội bộ ngay từ khâu dự thảo VBQPPL, bảo đảm TTHC, TTHC nội bộ được ban hành, công bố phải thực sự cần thiết và đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện và đúng quy định pháp luật.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện uỷ quyền giải quyết TTHC theo yêu cầu tại Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố, đồng thời tăng cường việc kiểm tra, kiểm soát và đánh giá kết quả thực hiện ủy quyền để điều chỉnh phù hợp, gắn với xây dựng quy trình giải quyết TTHC, TTHC nội bộ.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất các mô hình sáng kiến trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông giữa khu vực công và khu vực tư, các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về tiếp nhận, giải quyết hồ sơ, TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và đề xuất tổ chức triển khai thực hiện.

- Tăng cường kiểm soát hiệu quả cơ chế phối hợp liên thông giữa các phòng, ban, đơn vị (Văn phòng HĐND và UBND xã; các phòng: Kinh tế, Văn hóa-Xã hội; các cơ quan: Công an, Thuế, Kho bạc, Bảo hiểm Xã hội) trong thực hiện các TTHC, quy định hành chính, TTHC nội bộ.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời quy định công bố, công khai, minh bạch, rõ ràng danh mục, yêu cầu, điều kiện các quy định hành chính, TTHC trong các phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập.

3.3. Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã; phòng Văn hóa – Xã hội.

- Phối hợp: các phòng, ban, đơn vị thuộc xã.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

4.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- 100% các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp xã hoàn thiện quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức.

- Phấn đấu hoàn thành mục tiêu giảm tối thiểu 20% biên chế cán bộ, công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách Nhà nước theo lộ trình thực hiện của Trung ương.

- Hoàn thành việc sắp xếp các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố.

4.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Tập trung tổ chức thành công công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân (HĐND) các cấp nhiệm kỳ 2026-2031.

- Tiếp tục sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và tinh giản biên chế theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương, đảm bảo bộ máy "Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả".

- Tổ chức sắp xếp thôn, tổ dân phố theo chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền triệt để, rõ ràng kèm theo trách nhiệm và kiểm soát theo hướng giữa UBND xã, Chủ tịch UBND xã với Trưởng các phòng chuyên môn trực thuộc.

4.3. Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: các phòng, ban, đơn vị thuộc xã.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được rà soát, bố trí theo vị trí việc làm được Thành phố phê duyệt.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm sau sắp xếp tổ chức bộ máy.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện chuyển đổi vị trí công tác theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/09/2019 của Chính phủ phải được thực hiện nghiêm túc theo quy định.

5.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, phê duyệt đề án vị trí việc làm trong các phòng ban, đơn vị sự nghiệp công lập sau sắp xếp, đảm bảo phù hợp danh mục khung vị trí việc làm được Bộ Chính trị thông qua, hướng dẫn của Bộ Nội vụ, Bộ chủ quản chuyên ngành và theo thực tiễn quản lý để đề án vị trí việc làm thực sự phát huy tối đa hiệu quả.

- Tổ chức hiệu quả việc tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm, nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, nhất là tập trung đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số.

- Thực hiện nghiêm việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ, đặc biệt là liên quan đến các lĩnh vực: Đất đai - Môi trường, Đầu tư, Quy hoạch, Xây dựng, Tài chính.

- Nghiên cứu, xây dựng các cơ chế, chính sách hỗ trợ công chức, viên chức, người lao động trong các phòng chuyên môn thuộc xã thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo vào chuyển đổi số, CCHC.

- Nghiên cứu, đề xuất, đổi mới đánh giá, xếp loại hằng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức theo hướng áp dụng KPI, nhằm lượng hóa kết quả công việc, khắc phục tình trạng đánh giá hình thức, cảm tính, nể nang; thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với Lãnh đạo xã và trưởng các phòng, ban, đơn vị, làm rõ trách nhiệm đối với các tồn tại hạn chế của đơn vị, lĩnh vực phụ trách.

- Thực hiện nghiêm và chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nêu gương hành động và trách nhiệm; tăng cường kiểm tra công vụ, kiểm tra đột xuất, tái kiểm tra; kiên quyết, kịp thời thay thế những công chức, viên chức không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ để công việc chậm tiến độ, chất lượng không đảm bảo, vi phạm đạo đức công vụ, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xử lý nghiêm các vi phạm.

5.3. Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

- Phối hợp: các phòng, ban, đơn vị thuộc xã.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- Hàng năm 100% vốn đầu tư công được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.

- Phấn đấu các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách được xử lý kịp thời theo quy định pháp luật.

- 100% phòng, ban, đơn vị thuộc phạm vi quản lý thực hiện đúng quy định về quản lý, sử dụng tài sản công và rà soát, chuẩn hóa, cập nhật kịp thời số liệu vào Cơ sở dữ liệu về tài sản công.

- Phấn đấu từ 80% số cơ sở nhà, đất trở lên được phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý.

- Đảm bảo tỷ lệ giảm chi trực tiếp ngân sách cho đơn vị sự nghiệp công lập so với năm trước liền kề.

6.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Xây dựng các giải pháp đảm bảo thực hiện kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công; đảm bảo 100% vốn đầu tư được phân bổ kịp thời, tuân thủ đúng nguyên tắc, quy định.

- Tập trung rà soát, xây dựng danh mục, định mức kinh tế - kỹ thuật, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước gắn với lộ trình chuyển các đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ tài chính, nhất là ở các lĩnh vực: giáo dục - đào tạo, truyền thông - thông tin, văn hóa - thể thao, xây dựng, y tế.

- Thực hiện hiệu quả cơ chế khoán kinh phí quản lý hành chính tại các phòng, ban, cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc xã, đảm bảo tăng tính chủ động của các phòng, ban, đơn vị trong xây dựng; gắn với việc kiểm tra, giám sát việc thực hiện; thực hiện các biện pháp sử dụng tiết kiệm chi thường xuyên.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách; tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra, kiểm soát đối với phòng, ban, đơn vị sự nghiệp công lập trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

- Thực hiện đúng, đủ các quy định việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm theo quy định.

- Triển khai việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ giai đoạn 2026-2030.

6.3. Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: phòng Kinh tế.

- Phối hợp: các phòng, ban, đơn vị thuộc xã.

7. Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

7.1. Chỉ tiêu kết quả cần đạt được

- Phấn đấu 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị công việc tổng thể và ứng dụng AI trong Hệ thống quản lý văn bản và điều hành.

- Phấn đấu 100% các cơ quan chuyên môn, đơn vị đạt cấp độ 3 mức độ trưởng thành về quản trị dữ liệu.

- 100% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số cá nhân để giải quyết công việc.

- 100% chế độ báo cáo của các phòng, ban, đơn vị được thực hiện trên Hệ thống thông tin báo cáo.

- 100% nhiệm vụ UBND xã giao cho các phòng, ban, đơn vị được theo dõi, giám sát, đánh giá trên môi trường điện tử.

- Phấn đấu 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phấn đấu tối thiểu 80% trở lên hồ sơ giải quyết TTHC được số hóa.

- Phấn đấu 100% cung cấp DVC trực tuyến toàn trình đối với các TTHC đủ điều kiện (trong đó, tối thiểu 80% DVC toàn trình trên tổng số TTHC áp dụng tại xã).

- Phấn đấu 90% TTHC được triển khai thanh toán trực tuyến và có phát sinh giao dịch thanh toán trực tuyến; 90% hồ sơ giải quyết TTHC được thanh toán trực tuyến.

- Phấn đấu 100% hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại các cơ quan, tổ chức thuộc nguồn nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử Thành phố được tích hợp vào Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tại Lưu trữ lịch sử Thành phố.

- Phấn đấu 100% tài liệu lưu trữ điện tử tại các phòng, ban, đơn vị được lưu trữ tại Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử tập trung của phòng, ban, đơn vị.

7.2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

- Thúc đẩy mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong công tác CCHC.

- Tổ chức triển khai hiệu quả Chiến lược Chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2030, định hướng đến năm 2035 và Kế hoạch thực hiện năm 2026 bảo đảm hoàn thành mục tiêu.

- Phát triển hạ tầng mạng đáp ứng nhu cầu triển khai chuyển đổi số theo hướng ưu tiên thuê dịch vụ, kết nối và sử dụng hiệu quả Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước; tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

- Triển khai ứng dụng AI theo hướng tích hợp, sử dụng chung nhằm nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước; giảm chi phí, nhân lực và thời gian xử lý công việc.

- Xây dựng văn hóa số trong các phòng, ban, đơn vị; thay đổi tư duy, thói quen làm việc từ truyền thống sang môi trường số; chuyển từ hành chính quản lý sang hành chính phục vụ, quản trị thông minh; chấm dứt tình trạng vận hành song song giữa phương thức truyền thống và phương thức số đối với các quy trình, nghiệp vụ đã đủ điều kiện.

- Ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong quy trình xử lý công việc, quy trình phối hợp giải quyết TTHC, TTHC nội bộ, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của phòng, ban, đơn vị; giảm chi phí và thời gian xử lý công việc.

- Triển khai thực hiện các Bộ chỉ số/ Hệ thống phục vụ công tác CCHC trên môi trường điện tử; khung xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, yêu cầu chung về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi.

- Cập nhật, thực hiện đồng bộ đầy đủ, thường xuyên về thông tin tiếp nhận, giải quyết hồ sơ hành chính với Cổng DVC quốc gia.

- Tập trung số hóa dữ liệu, khai thác tái sử dụng dữ liệu để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai.

7.3. Cơ quan thực hiện

- Chủ trì: Phòng Văn hóa-Xã hội.

- Phối hợp: các phòng, ban, đơn vị: Chủ trì trong lĩnh vực chuyên ngành và phối hợp triển khai thực hiện.

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Báo cáo CCHC định kỳ (Quý 1, 6 tháng đầu năm, Quý 3 và năm)

Các phòng, ban xây dựng Báo cáo định kỳ gửi về UBND xã (qua Phòng Văn hoá – Xã hội) chậm nhất ngày 05 của tháng cuối kỳ báo cáo (trừ các trường hợp đột xuất có thể sớm hơn theo yêu cầu của Trung ương, Thành phố).

Thời điểm chốt số liệu của từng loại báo cáo:

- Báo cáo Quý 1: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2025 đến 14/3/2026.
- Báo cáo CCHC 6 tháng đầu năm: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2025 đến 14/6/2026 .
- Báo cáo Quý 3: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/6/2026 đến 14/9/2026.
- Báo cáo CCHC năm: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2025 đến 14/12/2026.

2. Báo cáo CCHC chuyên đề *(Cải cách thể chế, Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; Cải cách tổ chức bộ máy; Cải cách chế độ công vụ; Cải cách tài chính công; Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số)*

Các phòng: Văn hoá - Xã hội; Kinh tế, Văn phòng HĐND và UBND thực hiện báo cáo Chuyên đề theo yêu cầu và hướng dẫn của ngành dọc cấp trên.

IV. KINH PHÍ

Nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác CCHC năm 2026 thuộc Kế hoạch được bố trí trong dự toán hàng năm theo phân cấp ngân sách hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Trưởng các phòng, ban, đơn vị thuộc xã

Căn cứ các Chỉ tiêu kết quả cần đạt được, nhiệm vụ của Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo, triển khai toàn diện từng Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm theo Kế hoạch CCHC, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Xây dựng Kế hoạch CCHC của phòng chuyên môn, đơn vị trên cơ sở cụ thể hoá các mục tiêu, nhiệm vụ Kế hoạch CCHC năm 2026 của xã; bố trí kinh phí triển khai thực hiện; kiểm soát chặt chẽ đảm bảo việc thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ và chất lượng các nhiệm vụ xã giao gắn với trách nhiệm nêu gương, đánh giá, xếp loại hàng tháng của người đứng đầu phòng chuyên môn, đơn vị.

- Quán triệt, tuyên truyền CCHC gắn với phát động phong trào thi đua "CCHC đồng bộ - Chính quyền phục vụ nhân dân", chú trọng Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tuyên truyền việc triển khai các nhiệm vụ triển khai CCHC năm 2026, các nhiệm vụ CCHC giai đoạn 2026 - 2030, chuyển đổi số, chính quyền số, cung cấp DVC trực tuyến, mô hình sáng kiến CCHC.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng công tác CCHC, nâng cao nhận thức kỹ năng trong công tác chỉ đạo điều hành CCHC của lãnh đạo cơ quan chuyên môn, đơn vị và kỹ năng trả lời, phản ánh kiến nghị trực tuyến của cán bộ, công chức, viên chức.

- Nghiên cứu, tìm kiếm và triển khai các sáng kiến, các giải pháp, cách làm hay theo ngành, lĩnh vực của cơ quan, đơn vị.

- Mở rộng các hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị; xử lý và thông báo công khai kịp thời kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra CCHC, chuyển đổi số, kiểm tra công vụ, kiểm tra qua hệ thống điện tử và kiểm tra trực tiếp, kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất, không báo trước, tái kiểm tra; đảm bảo 100% cơ quan, đơn vị được kiểm tra ít nhất 01 lần trong năm, tập trung kiểm tra những Nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm liên quan các nhiệm vụ cấp trên giao, việc khắc phục những vấn đề tồn tại còn hạn chế trong thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ giải quyết TTHC và trả kết quả giải quyết TTHC, các vấn đề tồn tại cần khắc phục được chỉ ra tại kết quả Chỉ số PAR INDEX, SIPAS, việc phối hợp trong giải quyết TTHC nội bộ, quy trình giải quyết TTHC liên thông; tổ chức kiểm tra, đánh giá việc thực hiện uỷ quyền TTHC.

- Thực hiện nghiêm túc thực chất, hiệu quả việc đánh giá hàng tháng; việc đánh giá hiệu quả và chất lượng công việc của trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị thuộc, trực thuộc.

- Thực hiện đúng, đủ các quy định về quy chế dân chủ ở cơ sở, đặc biệt là việc công khai, minh bạch về tài chính, quyết toán và dự toán ngân sách các cấp hàng năm; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Triển khai đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của chính quyền cấp xã.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Theo Phụ lục được ban hành kèm theo tại Quyết định này.

Trên đây là Kế hoạch CCHC nhà nước của xã Thuận An năm 2026, trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời (qua phòng Văn hóa – Xã hội) để tổng hợp, báo cáo UBND xã chỉ đạo, giải quyết./.

PHỤ LỤC
CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2026
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã Thuận An)

TT	Nhiệm vụ	Nội dung/sản phẩm	Lãnh đạo UBND Xã chủ trì	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	2	3	4	5	6	7
I	**Chỉ đạo điều hành**					
1	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2026	Kế hoạch	Đ/c Nguyễn Tuấn Khanh, Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các phòng chuyên môn có liên quan	Chậm nhất 20 ngày kể từ ngày Thành phố ban hành Kế hoạch CCHC
2	Ban hành Kế hoạch tuyên truyền về CCHC năm 2026	Kế hoạch	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các phòng chuyên môn có liên quan	Tháng 3/2026
3	Tham gia phong trào thi đua "CCHC đồng bộ- Chính quyền phục vụ nhân dân" năm 2026 do Thành phố tổ chức	Văn bản	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội		Theo Kế hoạch của Thành phố
4	Ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC, kiểm tra công vụ năm 2026	Kế hoạch	Đ/c Nguyễn Tuấn Khanh, Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 2/2026
5	Ban hành Kế hoạch chuyển	Kế hoạch	Đ/c Nguyễn Tuấn Khanh,	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 3/2026

	đổi số năm 2026		Chủ tịch UBND Xã			
6	Tổ chức Hội nghị giao ban về công tác CCHC	Hội nghị	Đ/c Nguyễn Tuấn Khanh, Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	Các phòng, ban, đơn vị	Theo chỉ đạo của UBND xã
7	Tăng cường hoạt động của Trang thông tin điện tử xã và các kênh thông tin thành phần theo quy định nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước	Văn bản	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	Văn phòng HĐND và UBND xã	Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 6/2026
8	Bồi dưỡng, tập huấn công tác CCHC	Lớp bồi dưỡng/ tập huấn	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị;	Quý III/2026
9	Tham gia cuộc thi tìm kiếm, ý tưởng về những sáng kiến, giải pháp CCHC năm 2026 do Thành phố tổ chức	Văn bản	Đ/c Nguyễn Tuấn Khanh, Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 11/2026
10	Triển khai khảo sát, đo lường hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã	Kế hoạch Báo cáo	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Tháng 12/2026

11	Phối hợp trong khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức về chất lượng phục vụ của UBND xã	Văn bản	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị;	Tháng 12/2025
12	Phối hợp trong khảo sát, đo lường hài lòng của người dân đối với một số dịch vụ công trọng điểm	Văn bản	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị;	
13	Ban hành Kế hoạch khắc phục những hạn chế, tồn tại trong công tác CCHC	Kế hoạch	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị;	Ngay sau khi công bố kết quả chỉ số PAR INDEX, SIPAS của Thành phố
14	Xây dựng các tiêu chí theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện công tác CCHC trong nội bộ cơ quan chuyên môn, đơn vị và triển khai thực hiện	Quyết định kèm theo Bộ tiêu chí	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị;	Tháng 12/2026
II	**Cải cách thể chế**					

15	Phối hợp trong việc rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Thủ đô năm 2025	Văn bản	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	Văn phòng HĐND và UBND xã	- Các phòng, ban, đơn vị;	Theo yêu cầu của Thành phố
16	Xây dựng và triển khai Kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật, tập trung tuyên truyền về các quy định phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, cải cách tư pháp, xây dựng và thi hành pháp luật trên địa bàn xã	Kế hoạch	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	Văn phòng HĐND và UBND xã	- Các phòng, ban, đơn vị;	Tháng 3/2026
17	Tham gia tập huấn Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo (sửa đổi) và các văn bản pháp luật liên quan; bồi dưỡng kỹ năng tiếp công dân, xử lý đơn thư, phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo sau khi triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp do Thành phố tổ chức	Lớp tập huấn/bồi dưỡng	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	Văn phòng HĐND và UBND xã		Theo Kế hoạch của Thành phố
II	**Cải cách TTHC**					
18	Tiếp tục tiếp nhận các TTHC được ủy quyền giải quyết theo yêu cầu tại Nghị quyết 20/NQ-HĐND ngày 06/7/2023 của HĐND Thành phố	Văn bản	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Văn phòng HĐND và UBND xã	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ báo cáo CCHC

19	Rà soát, đơn giản hóa TTHC và thông tin tuyên truyền về cải cách TTHC, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng phi địa giới hành chính	Báo cáo	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Văn phòng HĐND và UBND xã	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ báo cáo CCHC
20	Phối hợp trong việc rà soát danh mục các "đầu bài lớn" nhằm giải quyết những điểm nghẽn trong phát triển kinh tế - xã hội, quản lý đô thị, CCHC	Văn bản	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Văn phòng HĐND và UBND xã	- Các phòng, ban, đơn vị	Theo yêu cầu của Thành phố
21	Phối hợp triển khai tái cấu TTHC thiết yếu để cung cấp DVC trực tuyến toàn trình, tích hợp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia	Báo cáo	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Văn phòng HĐND và UBND xã	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ báo cáo CCHC
22	Triển khai rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ, xây dựng quy trình giải quyết TTHC nội bộ (công việc giải quyết ngoài TTHC, quy trình nghiệp vụ chuyên môn, quy trình phối hợp) tới từng phòng chuyên môn theo hướng ứng dụng CNTT kết hợp với hệ thống quản lý chất lượng ISO.	Báo cáo	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ báo cáo CCHC
III	**Cải cách tổ chức bộ máy**					

23	Phối hợp trong đánh giá 01 năm hiệu quả của việc triển khai thực hiện tổ chức lại Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội trên cơ sở điều chuyển các Điểm phục vụ hành chính công thuộc xã, phường trên địa bàn Thành phố về Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội quản lý	Văn bản	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Văn phòng HĐND và UBND xã	- Các phòng, ban, đơn vị	Theo yêu cầu của Thành phố
24	Thực hiện sắp xếp bộ máy và cán bộ, công chức ở xã; sắp xếp thôn, tổ dân phố theo chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thành phố	Báo cáo	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa – Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC
25	Thực hiện quy định về phân cấp, ủy quyền theo phạm vi lĩnh vực, ngành	Báo cáo	Đ/c Lê Hải Đăng, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Kinh tế	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC
26	Thực hiện ủy quyền theo Nghị quyết số 41/2025/NQ-HĐND	Báo cáo	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hoá – Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC
IV	**Cải cách chế độ công vụ**					
27	Xây dựng vị trí việc làm, xác định định mức lao động khối lượng công việc để quyết định giao chỉ tiêu biên chế công chức, viên chức, lao động hợp đồng	-Đề án vị trí việc làm - Phương án giao chỉ tiêu biên chế	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hoá – Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Theo chỉ đạo của Trung ương, Thành phố

28	Phối hợp triển khai Nghị quyết của HĐND Thành phố ban hành quy định về thu hút, trọng dụng người có tài năng của thành phố Hà Nội	Văn bản	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hoá – Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Theo yêu cầu Thành phố
29	Phối hợp trong xây dựng bộ tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ (KPI) của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức	Văn bản	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa - Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Theo yêu cầu Thành phố
30	Thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức theo quy định	Báo cáo	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa - Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC
31	Cập nhật cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng khối chính quyền trên Hệ thống cơ sở dữ liệu công chức viên chức thành phố Hà Nội	Báo cáo	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa - Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC

32	Tổ chức thực hiện các chỉ tiêu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định được phê duyệt	Báo cáo	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa - Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC
33	Thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	Văn bản	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa - Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC
V	**Cải cách tài chính công**					
34	Rà soát hiện trạng, lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc thẩm quyền của UBND xã quản lý, trình UBND Thành phố phê duyệt	- Phương án - Báo cáo	Đ/c Lê Hải Đăng, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Kinh tế	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC

35	Phối hợp trong thực hiện tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý thuộc phạm vi quản lý của thành phố Hà Nội	Báo cáo	Đ/c Lê Hải Đăng, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Kinh tế	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC
36	Triển khai việc chuyển đơn vị sự nghiệp công lập sang tự chủ giai đoạn 2026-2030	Văn bản	Đ/c Lê Hải Đăng, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Kinh tế	- Các phòng, ban, đơn vị	Lồng ghép trong kỳ Báo cáo CCHC
37	Ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng diện tích chuyên dùng; tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng theo quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg.	Quyết định	Đ/c Lê Hải Đăng, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Kinh tế	- Các phòng, ban, đơn vị	-Tháng 12/2026 (đối với tài sản chuyên dùng lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo) - Theo Thông tư của Bộ, Ngành và chỉ đạo của Thành phố (đối với lĩnh vực khác)
VI	**Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số**					

38	Thực hiện quy trình ISO kết hợp với áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO được điện tử hoá khi xây dựng quy trình nội bộ giải quyết TTHC, quy trình TTHC nội bộ	Văn bản	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa - Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Theo Hướng dẫn của Bộ, ngành và chỉ đạo của Thành phố
39	Phối hợp trong xây dựng khung xây dựng hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn, yêu cầu chung về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số áp dụng thống nhất trên phạm vi toàn Thành phố	Văn bản	Đ/c Nguyễn Thanh Hương, Phó Chủ tịch UBND Xã	- Phòng Văn hóa - Xã hội	- Các phòng, ban, đơn vị	Theo văn bản của Thành phố